TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN IA GRAI** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2019/HS-ST
Ngày 05 tháng 4 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN IA GRAI, TỈNH GIA LAI

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Huy.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Lan và ông Nguyễn Như Quang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thắm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Phan Sỹ Hào - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2019/TLST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2019/QĐXXST-HS ngày 22/3/2019, đối với bị cáo:

Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1984 tại Thừa Thiên Huế, nơi cư trú: Thôn 4, xã N, huyện H, tỉnh Đăk Lăk; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Thợ vẽ quảng cáo; con ông Nguyễn Văn K (đã chết) và bà Hồ Thị Th (đã chết); có vợ đã ly hôn: Phạm Thị Hồng G, có 01 con, sinh năm 2008; tiền án: 01, tại bản án số 44/HSPT ngày 13/5/2004, bị TAND thành phố Đà Nẵng xử phạt 06 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 1 Điều 104 và 06 tháng tù về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo khoản 1 Điều 143 BLHS 1999 (chưa thi hành xong nghĩa vụ nộp án phí và bồi thường dân sự); tiền sự: Không; không bị tạm giữ, tạm giam; hiện đang cai nghiện tại cơ sở tư vấn và cai nghiện ma túy tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- Người bị hại: Anh Rơ Lan Kh, sinh năm 1998, nơi cư trú: Làng L, xã C, huyện G, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

- Người phiên dịch: Ông Puih D, nơi công tác: Công an huyện G, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào một ngày không xác định rõ của tháng 12/2017, bị cáo Nguyễn Mạnh H đến phòng trọ của đối tượng tên Tr (chưa xác định rõ nhân thân, lai lịch) chơi. H đã nói với Tr đi trộm cắp xe mô tô để làm phương tiện đi lại. Đến 01 giờ sáng hôm sau, Tr đã sử dụng xe môtô của mình, chở H đến khu vực làng L, xã C, huyện G, tỉnh Gia Lai và phát hiện xe mô tô biển kiểm soát 81B1-853.43, hiệu Honda Futuer của anh Rơ Lan Kh để trước sân nhà. H đã vào dùng tuốc nơ vít để mở khóa xe nhưng không được nên đã dắt xe ra ngoài đường rồi nhặt một sợi dây tại nhà anh Kh cột vào hai xe mô tô. Tr điều khiển kéo xe về phòng trọ của Tr cất giấu. Đến sáng hôm sau, H thay ở khóa, tháo biển số xe rồi điều khiển về xã T, huyện H, tỉnh Đăk Lăk. Khoảng 03 ngày sau, H gặp một đối tượng tên H1 (chưa xác định rõ nhân thân, lai lịch) và được H1 cho một biển kiểm soát xe mô tô 59G1-235.38, gắn vào xe để đi lại. Đến ngày 22/5/2018, H điều khiển xe mô tô trộm cắp đến khu vực phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai, sử dụng ma túy thì bị bắt giữ, tạm giữ xe mô tô trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 61 ngày 13/8/2018, kết luận xe mô tô Honda Future, màu đen, số máy JC54E3087951, số khung 5388EZ058239 có giá 18.000.000đ.

Ngày 12/12/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại xe mô tô cho anh Rơ Lan Kh.

Anh Rơ Lan Kh không có yêu cầu bồi thường gì thêm, có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo H.

Đối với đối tượng tên Trung, kết quả điều tra chưa xác định được nên tiếp tục điều tra, xử lý sau.

Đối với đối tượng tên H1, kết quả điều tra chưa xác định được đối tượng và biển kiểm soát xe mô tô 59G1-235.38 của chủ sở hữu là chị Phạm Thị Bích Ng, trú tại Quận X, thành phố Hồ Chí Minh, Cơ quan điều tra chưa làm việc được với chị Ng nên sẽ xử lý sau.

Bản cáo trạng số 11/CTr-VKS ngày 07 tháng 3 năm 2019 của VKSND huyện Ia Grai đã truy tố bị cáo Nguyễn Mạnh H về tội "Trộm cắp tài sản" qui định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Ia Grai giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo mức án từ 14 đến 18 tháng tù.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi đã thực hiện phù hợp với hành vi bị truy tố, không có ý kiến gì về tội danh. Người bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an huyện Ia Grai, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Grai trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên tất cả đều hợp pháp và không có ý kiến, khiếu nại.

[2] Lời khai của bị cáo H, của người bị hại có tại hồ sơ vụ án phù hợp với nhau, phù hợp với vật chứng thu giữ, phù hợp với kết quả thẩm tra tại phiên tòa. Có đủ căn cứ xác định vào tháng 12/2017, bị cáo đã thực hiện hành vi lén lút lấy 01 xe mô tô Honda Future của anh Rơ Lan Kh đúng như cáo trạng đã truy tố.

[3] Bị cáo H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác, là hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức hành vi của mình là trái pháp luật, đã cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 18.000.000đ. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã phạm vào "Tội trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009.

[4] Bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi xâm phạm trái phép đến quyền sở hữu tài sản của người khác là trái pháp luật nhưng vì muốn hưởng lợi bất chính, chủ động thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác nên cần phải xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

[5] Về nhân thân, bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị kết án, chưa được xóa án tích, không chịu tu dưỡng, rèn luyện thành người tốt, lại tiếp tục phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm "tái phạm" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009. Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải xử phạt bị cáo hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo ý thức chấp hành pháp luật, tôn trọng quyền sở hữu tài sản của người khác, thành công dân có ích cho xã hội, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ, bị cáo đã thành khẩn khai báo, người bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt nên Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết quy định tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại có đơn trình bày không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét buộc bị cáo bồi thường thiệt hại.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh H phạm "Tội trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh H 16 (mười sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

2. Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, bị cáo Nguyễn Mạnh H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Ia Grai;
- Công an huyện Ia Grai;
- Chi cục THA dân sự huyện Ia Grai;
- Sở tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa án.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký tên, đóng dấu)

Nguyễn Văn Huy